

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 05/2026/NQ-HĐND

Quảng Trị, ngày 20 tháng 5 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Quy định chế độ hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cán bộ, sinh viên Lào thuộc diện hợp tác đào tạo giữa tỉnh Quảng Trị, nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các tỉnh nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Xét Tờ trình số 2281/TTr-UBND ngày 13 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị thông qua Nghị quyết quy định chế độ hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cán bộ, sinh viên Lào thuộc diện hợp tác đào tạo giữa tỉnh Quảng Trị, nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các tỉnh nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hoá - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định chế độ hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cán bộ, sinh viên Lào thuộc diện hợp tác đào tạo giữa tỉnh Quảng Trị, nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các tỉnh nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chế độ hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cán bộ, sinh viên Lào thuộc diện hợp tác đào tạo giữa tỉnh Quảng Trị, nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các tỉnh nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

2. Đối tượng áp dụng

a) Cán bộ, sinh viên Lào thuộc diện hợp tác đào tạo giữa tỉnh Quảng Trị, nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các tỉnh nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào được đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn tại các cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn trên địa bàn tỉnh Quảng Trị quản lý (gọi chung là cơ sở đào tạo).

b) Các cơ sở đào tạo được cơ quan có thẩm quyền giao thực hiện các nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn thuộc thỏa thuận hợp tác giữa tỉnh Quảng Trị, nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các tỉnh nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Nội dung và mức hỗ trợ đào tạo

1. Hình thức đào tạo bao gồm: Trung cấp lý luận chính trị, học tiếng Việt dự bị, đào tạo cao đẳng, đại học theo quy định.

2. Hỗ trợ kinh phí cho các cơ sở đào tạo

a) Hỗ trợ học phí cho các cơ sở đào tạo: Áp dụng bằng mức thu học phí theo quy định tại các cơ sở đào tạo (không bao gồm Trường Chính trị Lê Duẩn).

Riêng đối với Trường Chính trị Lê Duẩn: Hỗ trợ công tác giảng dạy và học tập, bao gồm các nội dung: chi phí tài liệu học tập (bao gồm chi phí biên dịch, phiên dịch tài liệu nếu có), trang thiết bị phục vụ giảng dạy, thực hành, chi đi thực tế, chi làm hồ sơ, thủ tục nhập học, tổng kết, kết thúc khóa học; mức hỗ trợ 1.500.000 đồng/cán bộ, sinh viên/tháng.

b) Hỗ trợ chi phí phòng ở ký túc xá, điện, nước, chi phí quản lý và các chi phí khác: 600.000 đồng/người/tháng đối với sinh viên; 1.200.000 đồng/người/tháng đối với cán bộ.

c) Hỗ trợ mua bảo hiểm y tế, khám sức khỏe

- Hỗ trợ mua bảo hiểm y tế: Thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành về chính sách bảo hiểm y tế đối với học sinh, sinh viên và người nước ngoài đang học tập tại Việt Nam.

- Hỗ trợ khám bệnh sức khỏe đầu khóa học: tối đa 350.000 đồng/người.

d) Hỗ trợ trang cấp ban đầu:

- Hỗ trợ kinh phí trang bị các vật dụng cá nhân cần thiết ban đầu như chăn, màn, chậu rửa, quần áo, các vật dụng khác và được cấp một lần cho một cán bộ, sinh viên để sử dụng trong cả khóa học: 1.500.000 đồng/người/khóa học đối với sinh viên; 2.000.000 đồng/người/khóa học đối với cán bộ.

- Cán bộ, sinh viên đã được hỗ trợ kinh phí trang cấp ban đầu khi học tiếng Việt trước khi vào khóa học chuyên ngành thì không được tiếp tục hỗ trợ nội dung này khi học chuyên ngành.

- Ngân sách nhà nước cấp một lần cho mỗi cá nhân để sử dụng trong cả khóa học; trường hợp bị hư hỏng thì không cấp lại. Cơ sở đào tạo thực hiện mua sắm, cấp phát cho cán bộ, sinh viên Lào và thanh toán, quyết toán theo hóa đơn, chứng từ hợp pháp, bảo đảm không vượt định mức hỗ trợ.

3. Hỗ trợ cấp qua cơ sở đào tạo để chi hỗ trợ trực tiếp cho cán bộ, sinh viên Lào

a) Hỗ trợ sinh hoạt phí:

Mức hỗ trợ: 2.500.000 đồng/người/tháng đối với sinh viên; 3.000.000 đồng/người/tháng đối với cán bộ.

Đối với cán bộ, sinh viên Lào thuộc các khóa đào tạo đã được tiếp nhận và đang thực hiện trên địa bàn tỉnh Quảng Trị trước khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, trước thời điểm có hiệu lực của Nghị quyết này, tiếp tục áp dụng mức hỗ trợ sinh hoạt phí 3.100.000 đồng/người/tháng cho đến khi kết thúc khóa học.

b) Trường hợp cơ sở đào tạo không bố trí được chỗ ở, sinh viên, cán bộ phải đi thuê, hỗ trợ 1.500.000 đồng/tháng/người.

c) Hỗ trợ tặng quà cán bộ, sinh viên Lào nhân ngày Quốc khánh Việt Nam và Quốc khánh Lào, Tết cổ truyền Việt Nam và Tết cổ truyền nước Lào: 500.000 đồng/người/lễ.

d) Hỗ trợ chi phí đi lại về nước: 02 đợt/khóa học (đợt 1 khi sang Việt Nam nhập học, đợt 2 khi kết thúc khóa học về nước); mức hỗ trợ: 1.000.000 đồng/người/đợt đối với sinh viên; 3.000.000 đồng/người/đợt đối với cán bộ.

4. Thời gian hỗ trợ: Các khoản hỗ trợ theo tháng được thực hiện theo thời gian học tập trung thực tế nhưng không quá 10 tháng/năm học và không vượt quá thời gian học tập theo quyết định tiếp nhận đào tạo. Đối với các khoản hỗ trợ một lần hoặc theo đợt thì thực hiện theo quy định cụ thể tại các điểm, khoản tương ứng tại Điều này.

Trường hợp cán bộ, sinh viên chưa hoàn thành chương trình đào tạo theo thời gian quy định dẫn đến kéo dài thời gian đào tạo thì không được tiếp tục hỗ trợ và phải tự túc các khoản chi phí phát sinh trong thời gian kéo dài.

Điều 3. Nội dung và mức hỗ trợ bồi dưỡng, tập huấn

1. Hình thức bồi dưỡng, tập huấn: Các khóa bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ không thuộc các lớp đào tạo quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị quyết này.

2. Hỗ trợ các cơ sở đào tạo được giao nhiệm vụ bồi dưỡng, tập huấn:

a) Hỗ trợ cho công tác giảng dạy và học tập, chi phí tài liệu học tập, bao gồm cả chi phí biên dịch, phiên dịch tài liệu (nếu có), trang thiết bị phục vụ cho giảng dạy, thực hành, chi đi thực tế, làm hồ sơ, thủ tục nhập học, tổng kết và các chi phí khác phát sinh liên quan trực tiếp đến việc bồi dưỡng, tập huấn.

Mức hỗ trợ tối đa: 2.000.000 đồng/người/tháng; việc chi thực hiện theo chế độ, định mức chi tiêu hiện hành của Nhà nước.

Các cơ sở đào tạo được giao nhiệm vụ bồi dưỡng, tập huấn (không bao gồm các trường) được hỗ trợ thêm: 1.000.000 đồng/người/tháng để bố trí lớp học.

b) Hỗ trợ mua bảo hiểm y tế: Thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành về chính sách bảo hiểm y tế đối với học sinh, sinh viên và người nước ngoài đang học tập tại Việt Nam.

c) Hỗ trợ chi phí phòng ở ký túc xá, điện, nước, chi phí quản lý và các chi phí khác: 1.200.000 đồng/người/tháng.

Các cơ sở đào tạo không bố trí được chỗ ở, phải đi thuê để bố trí chỗ ở cho học viên, hỗ trợ 1.500.000 đồng/người/tháng.

d) Thời gian hỗ trợ: Theo khóa học.

Trường hợp các lớp bồi dưỡng, tập huấn thời gian có số ngày lẻ thì được tính tròn theo nguyên tắc: từ 01 ngày đến 15 ngày tính 1/2 tháng và được hỗ trợ kinh phí bằng 0,5 tháng; từ 16 ngày đến dưới 31 ngày tính tròn 01 tháng và được hỗ trợ kinh phí bằng 01 tháng.

3. Hỗ trợ cấp qua cơ sở đào tạo để chi hỗ trợ trực tiếp cho cán bộ, sinh viên Lào:

Hỗ trợ bao gồm tiền ăn, chi phí đi lại, trang cấp ban đầu: 250.000 đồng/người/ngày.

Thời gian hỗ trợ: Theo ngày thực tế bồi dưỡng, tập huấn.

Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí thực hiện: Ngân sách tỉnh.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày 30 tháng 5 năm 2026.

2. Các Nghị quyết sau đây hết hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành:

a) Nghị quyết số 37/2022/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình quy định chế độ hỗ trợ đối với lưu học sinh Lào diện thỏa thuận hợp tác đào tạo tại các trường cao đẳng, đại học thuộc tỉnh Quảng Bình quản lý.

b) Nghị quyết số 82/2024/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình sửa đổi một số điều của Nghị quyết số 37/2022/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chế độ hỗ trợ đối với lưu học sinh Lào diện thỏa thuận hợp tác tại các trường cao đẳng, đại học thuộc tỉnh Quảng Bình quản lý.

c) Nghị quyết số 54/2023/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị ban hành nội dung, mức chi hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, học sinh nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào thuộc diện hợp tác đào tạo giữa tỉnh Quảng Trị và các tỉnh nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị khóa IX, Kỳ họp thứ 2 thông qua ngày 20 tháng 5 năm 2026./. Linh

Nơi nhận:

- UBND tỉnh, Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản và TCTHPL - Bộ TP;
- TTTU, TT HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các VP: Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- Các sở, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT HĐND, UBND cấp xã;
- Báo và PT-TH Quảng Trị;
- Trung tâm Điều hành thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, P. CTHĐND (Linh).

Quang



Nguyễn Đăng Quang